

Dell Precision Tower 5810

Quick Start Guide

Panduan Pengaktifan Cepat
Guía de inicio rápido
Hướng Dẫn Bắt Đầu Nhanh
دليل البدء السريع



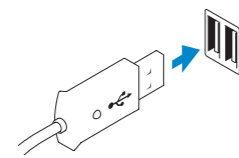
Scan for access
to support

Dell.com/QRL/Workstation/T5810



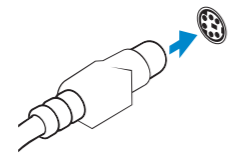
1 Connect the keyboard and mouse

Sambungkan keyboard dan mouse
Conecte el teclado y el ratón
Kết nối bàn phím và chuột
قم بتوصيل لوحة المفاتيح والماوس



USB Connector
Konektor USB
Conector USB
Đầu nối USB
موصل USB

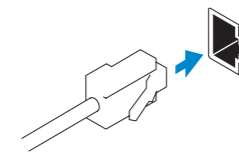
Or | Atau | O | Hoặc | أو



PS/2 Connector
Konektor PS/2
Conector PS/2
Đầu nối PS/2
موصل PS/2

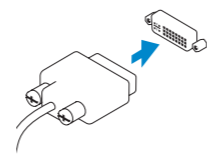
2 Connect the network cable (optional)

Sambungkan kabel jaringan (opsional)
Conecte el cable de red (opcional)
Kết nối cáp mạng (tùy chọn)
قم بتوصيل كبل الشبكة (اختياري)



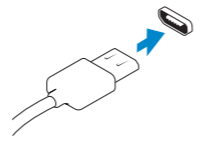
3 Connect the display

Sambungkan display
Conecte la pantalla
Kết nối màn hình hiển thị
قم بتوصيل الشاشة



DVI Connector
Konektor DVI
Conector DVI
Đầu nối DVI
موصل DVI

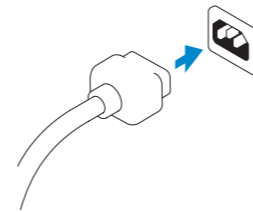
Or | Atau | O | Hoặc | أو



DisplayPort Connector
Konektor DisplayPort
Conector DisplayPort
Đầu nối DisplayPort
موصل DisplayPort

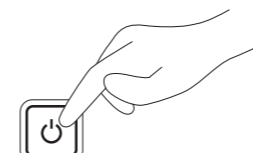
4 Connect the power cable on your computer and display

Sambungkan kabel daya yang ada di komputer dan display Anda
Conecte el cable de alimentación al equipo y a la pantalla
Kết nối cáp nguồn trên máy tính và màn hình hiển thị
قم بتوصيل كبل التيار بالكمبيوتر والشاشة



5 Turn on your computer and display

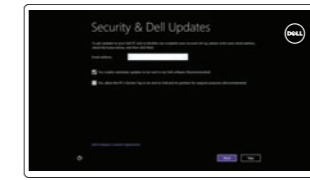
Hidupkan komputer dan display
Encienda el equipo y la pantalla
Bật máy tính và màn hình hiển thị
قم بتشغيل الكمبيوتر والشاشة



6 Finish Windows setup

Tuntaskan penataan Windows | Finalizar configuración de Windows
Hoàn tất cài đặt Windows | Windows إنهاء إعداد

Windows 8



Enable security and updates

Aktifkan keamanan dan pembaruan
Activar seguridad y actualizaciones
Bật tính năng bảo mật và cập nhật
تمكين الأمان والتحديثات



Connect to your network

Terhubung ke jaringan Anda
Conectar a la red
Kết nối vào mạng của bạn
قم بالاتصال بالشبكة

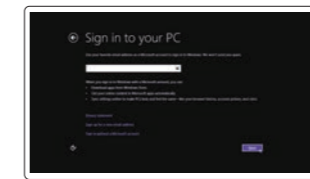
NOTE: If you are connecting to a secured wireless network, enter the password for the wireless network access when prompted.

CATATAN: Jika Anda menghubungkan ke jaringan nirkabel aman, masukkan kata sandi untuk akses jaringan nirkabel tersebut saat diminta.

NOTA: Si se conecta a una red inalámbrica segura, introduzca la contraseña de acceso a la red inalámbrica, cuando se le solicite.

LƯU Ý: Nếu bạn đang kết nối với một mạng không dây bảo mật, hãy nhập mật khẩu để truy cập mạng không dây khi được nhắc.

ملاحظة: إذا كنت تقوم بالاتصال بشبكة لاسلكية آمنة، فأدخل كلمة المرور للوصول إلى الشبكة اللاسلكية عندما يطلب منك ذلك.

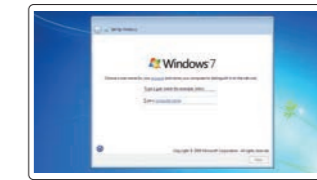


Sign in to your Microsoft account or create a local account

Masuk ke dalam akun Microsoft Anda atau buat akun lokal
Ingrese a su cuenta de Microsoft o cree una cuenta local
Đăng nhập vào tài khoản Microsoft của bạn và tạo tài khoản trên máy tính

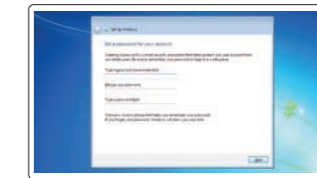
تسجيل الدخول إلى حساب Microsoft أو إنشاء حساب محلي

Windows 7



Create user name and computer name

Buat nama pengguna dan nama komputer
Cree un nombre de usuario y nombre de equipo
Tạo tên người dùng và tên máy tính
قم بإنشاء اسم مستخدم واسم كمبيوتر



Set password

Atur kata sandi
Establezca una contraseña
Cài mật khẩu
قم بتعيين كلمة المرور



Enable updates

Aktifkan pembaruan
Active las actualizaciones
Bật tính năng cập nhật
قم بتمكين التحديثات

© 2014 Dell Inc.
© 2014 Microsoft Corporation.



04DWX8A01



Printed in China.
2014-08

Locate your Dell apps

Cari Lokasi aplikasi Dell Anda | Localice sus aplicaciones Dell

Xác định vị trí các ứng dụng Dell của bạn | تحديد موقع تطبيقات Dell الخاصة بك

Windows 8



Register My Device

Daftarkan Perangkat Saya | Registre Mi dispositivo

Đăng ký thiết bị của tôi | تسجيل الجهاز الخاص بي



Dell Backup and Recovery — optional

Dell Backup and Recovery — optional

Dell Backup and Recovery (opcional)

Sao lưu và Phục hồi Dell — tùy chọn

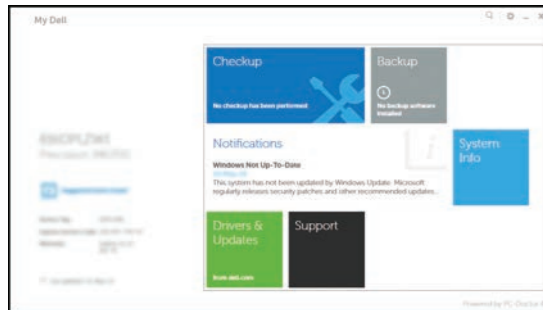
اختياري — Dell Backup and Recovery



My Dell

Dell Saya | Mi Dell

جهاز Dell الخاص بي | Dell của tôi



Learn how to use Windows 8

Pelajari cara menggunakan Windows 8 | Aprenda a utilizar Windows 8

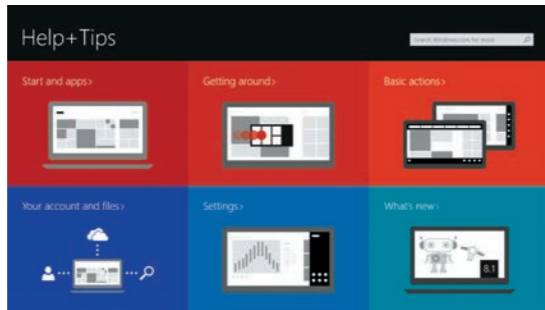
Tìm hiểu cách sử dụng Windows 8 | تعلم كيفية استخدام Windows 8



Help and Tips

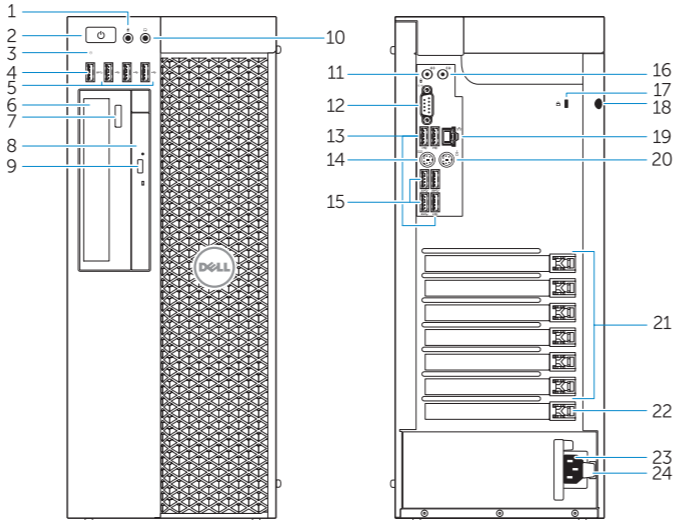
Bantuan dan Tips | Ayuda y sugerencias

Trợ giúp và Mẹo | التعليمات والتلميحات



Features

Fitur | Características | Tính năng | الميزات



1. Microphone connector
2. Power button/Power light
3. Hard-drive activity light
4. USB 3.0 connector
5. USB 2.0 connectors
6. Optical-drive
7. Optical-drive eject button
8. Optical-drive (optional)
9. Optical-drive eject button (optional)
10. Headphone connector
11. Line-in/microphone connector
12. Serial connector
13. USB 2.0 connectors
14. PS/2 Keyboard connector
15. USB 3.0 connectors

1. Konektor mikrofon
2. Tombol daya/Lampu daya
3. Lampu aktivitas hard disk
4. Konektor USB 3.0
5. Konektor USB 2.0
6. Drive-optis
7. Tombol pelontar drive optis
8. Drive optis (opsional)
9. Tombol pelontar drive optis (opsional)
10. Konektor headphone
11. Konektor kabel input/mikrofon
12. Konektor serial
13. Konektor USB 2.0
14. Konektor Keyboard PS/2
15. Konektor USB 3.0
16. Konektor jalur output

16. Line-out connector
17. Security cable slot
18. Padlock ring
19. Network connector
20. PS/2 Mouse connector
21. Active expansion card slots
22. Blank slot
23. Power cable connector
24. Power-supply unit (PSU) release latch

17. Slot kabel keamanan
18. Ring pengunci
19. Konektor jaringan
20. Konektor Mouse PS/2
21. Slot kartu ekspansi aktif
22. Slot kosong
23. Konektor kabel daya
24. Kait pelepas unit catu daya (PSU)

1. Conector para micrófono
2. Botón de alimentación/indicador de alimentación
3. Indicador luminoso de actividad de la unidad del disco duro
4. Conector USB 3.0
5. Conectores USB 2.0
6. Unidad óptica
7. Botón de expulsión de la unidad óptica
8. Unidad óptica (opcional)
9. Botón de expulsión de la unidad óptica (opcional)
10. Conector para auriculares
11. Conector para micrófono/ línea de entrada
12. Conector serie

1. Đầu nối micrô
2. Nút nguồn/Đèn nguồn
3. Đèn hoạt động ổ đĩa cứng
4. Đầu nối USB 3.0
5. Đầu nối USB 2.0
6. Ổ đĩa quang học
7. Nút đẩy ổ đĩa quang
8. Ổ đĩa quang (tùy chọn)
9. Nút đẩy ổ đĩa quang (tùy chọn)
10. Đầu nối tai nghe
11. Đầu nối ngõ vào/micrô
12. Đầu nối Serial
13. Đầu nối USB 2.0
14. Đầu nối bàn phím PS/2
15. Đầu nối USB 3.0
16. Đầu nối ngõ ra

13. Conectores USB 2.0
14. Conector PS/2 del teclado
15. Conectores USB 3.0
16. Conector de línea de salida
17. Ranura para cable de seguridad
18. Anilla del candado
19. Conector de red
20. Conector PS/2 del ratón
21. Ranuras de tarjetas de expansión activa
22. Ranura vacía
23. Conector para cable de alimentación
24. Pestillo de desenganche de la unidad de fuente de alimentación (PSU)

17. Khe cáp bảo vệ
18. Vòng gắn khóa
19. Đầu nối mạng
20. Đầu nối chuột PS/2
21. Khe cắm card mở rộng hoạt động
22. Khe cắm trống
23. Đầu nối cáp nguồn
24. Chốt nhả bộ cấp nguồn (PSU)

16. موصل الخرج
17. فتحة كبل الأمان
18. حلقة القفل
19. موصل الشبكة
20. موصل ماوس PS/2
21. فتحات بطاقات التوسيع النشطة
22. فتحة فارغة
23. موصل كبل الطاقة
24. مزلاج تحرير وحدة توفير الطاقة (PSU)

10. موصل سماعة الرأس
11. موصل الدخّل/الميكروفون
12. الموصل التسلسلي
13. موصل USB 2.0
14. موصل لوحة مفاتيح PS/2
15. موصل USB 3.0

1. موصل الميكروفون
2. زر التشغيل/مصباح التشغيل
3. مصباح نشاط محرك الأقراص الثابتة
4. موصل USB 3.0
5. موصل USB 2.0
6. محرك الأقراص الضوئية
7. زر إخراج محرك الأقراص الضوئية
8. محرك أقراص ضوئية (اختياري)
9. زر إخراج محرك الأقراص الضوئية (اختياري)

10. موصل سماعة الرأس
11. موصل الدخّل/الميكروفون
12. الموصل التسلسلي
13. موصل USB 2.0
14. موصل لوحة مفاتيح PS/2
15. موصل USB 3.0

Product support and manuals

Manual dan dukungan produk
Soporte técnico de productos y manuales
Hỗ trợ sản phẩm và sách hướng dẫn
دعم المنتج والدلائل

dell.com/support

dell.com/support/manuals

Contact Dell

Hubungi Dell | Póngase en contacto con Dell
Liên hệ Dell | Dell الاتصال بـ

dell.com/contactdell

Regulatory and safety

Regulasi dan keselamatan | Normativa y Seguridad
Quy định và an toàn | ممارسات الأمان والممارسات التنظيمية

dell.com/regulatory_compliance

Regulatory model

Model Regulatori | Modelo normativo
Model quy định | الموديل التنظيمي

D01T

Regulatory type

Jenis regulatori | Tipo normativo
Loại quy định | النوع التنظيمي

D01T006

Computer model

Model komputer | Modelo de equipo
Model máy tính | موديل الكمبيوتر

Dell Precision Tower 5810